

QUY CHẾ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2014 - 2019
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát (*nhiệm kỳ 2014-2019*) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

- Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS)

2.1 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty cấm làm thành viên Hội đồng quản trị;
- Có trình độ chuyên môn, kiến thức, kinh nghiệm về tổ chức quản lý doanh nghiệp, pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm và không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát.
- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HDQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty, không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng Công ty.
- Trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.

ĐIỀU 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS

- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 01 người vào HĐQT và 01 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 20% đến 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 02 người vào HĐQT và 02 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 40% đến 60% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 03 người vào HĐQT và 03 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 60% đến 80% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 04 người vào HĐQT và 04 người vào BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 80% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 05 người vào HĐQT và 05 người vào BKS.
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên vào HĐQT và BKS.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông cử người ứng cử vào HĐQT và BKS gửi phiếu đề cử theo mẫu về cho HĐQT đương nhiệm của Tổng Công ty trước ngày tổ chức Đại hội ít nhất 10 ngày để chuẩn bị công tác bầu cử và công bố thông tin theo quy định.

3.2 Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên. Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên (Theo Điều lệ Tổng Công ty).

ĐIỀU 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1 Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

4.3 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Tổng Công ty, không có dấu của Tổng Công ty;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

ĐIỀU 5. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

ĐIỀU 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1 Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Giới thiệu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

6.2 Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

7.1 Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

7.2 Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, tối thiểu phải đạt tỷ lệ 65% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT (5 người), Ban kiểm soát (3 người).
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

- Trường hợp bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT và/hoặc BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần hai trong số những ứng cử viên còn lại. Nếu sau khi bầu lần hai mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS theo yêu cầu, thì chủ tọa xin ý kiến ĐHĐCĐ quyết định việc bầu tiếp lần ba hoặc đề khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

ĐIỀU 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9. Điều khoản thi hành

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.
- Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2014

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Quang Nghị

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn thành viên HĐQT trong tổng số 5 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$(100.000 \times 5) = 500.000$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 500.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 500.000 quyền biểu quyết cho 05 ứng cử viên thành viên HĐQT (*trong đó mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A*).
3. Dồn 500.000 quyền biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 500.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 500.000 quyền biểu quyết của mình cho 5 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 500.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Tổng Công ty quy định, không có dấu của Tổng Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 500.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu vượt quá 5 người.
- Cổ đông Nguyễn Văn A không bầu ai cả.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.